

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DƯƠNG GIA GROUP VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DƯƠNG GIA GROUP VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUONG GIA GROUP VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DƯƠNG GIA GROUP VIỆT NAM

2. Mã số doanh nghiệp: 0109089574

3. Ngày thành lập: 17/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 32 Ngách 37 Ngõ 55 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo nhà nước cấm)	7310(Chính)
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649
4.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

5.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống - Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
6.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
7.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
8.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: - Quán rượu, bia, quầy bar - Dịch vụ phục vụ đồ uống khác.	5630
9.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất phim điện ảnh - Hoạt động sản xuất phim video - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
10.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet - Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu	6190
11.	Lập trình máy vi tính	6201
12.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động báo chí)	6311
15.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
16.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
20.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Loại trừ hoạt động của phóng viên ảnh	7420

21.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
22.	Đại lý du lịch	7911
23.	Điều hành tua du lịch	7912
24.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
25.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
26.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Photo, chuẩn bị tài liệu - Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
27.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện	8230
28.	Giáo dục nhà trẻ	8511
29.	Giáo dục mẫu giáo	8512
30.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo kỹ năng sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559
31.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
32.	Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	DƯƠNG THANH BÌNH	Xóm 5, Xã Nga Bạch, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	174000912	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
2	TẠ MINH LONG	Xóm 1, Xã Nga Vãn, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	174595240	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		

3	TRỊNH VĂN MINH	Xóm 3, Thị Trấn Nga Sơn, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	174599654	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		
4	DƯƠNG ĐÌNH KIÊN	Xóm 5, Xã Nga Bạch, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	350.000	3.500.000.000	70,000	174588359	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	350.000	3.500.000.000	70,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG ĐÌNH KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 15/01/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 174588359

Ngày cấp: 19/02/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 5, Xã Nga Bạch, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 5, Xã Nga Bạch, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội